ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ ĐẠI ĐỒNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 214 /BC-UBND	*Đại Đồng, ngày 26 tháng 5 năm 2026*

BÁO CÁO
Kết quả 01 năm kết quả thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2026 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân

Thực hiện Công văn 2750/STC-TCDN KTTT&TN ngày 25/5/2026 của Sở Tài chính về việc báo cáo sơ kết 01 năm kết quả thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2026 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân.

UBND xã Đại Đồng báo cáo sơ kết 01 năm kết quả thực hiện như sau:

I. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện

Ngay sau khi Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2026 của Bộ Chính trị được ban hành, UBND xã Đại Đồng đã tổ chức quán triệt, triển khai đến toàn thể cán bộ, công chức, người lao động; đồng thời lồng ghép tuyên truyền trong các cuộc họp giao ban, hội nghị, họp thôn và các hoạt động tiếp xúc, hướng dẫn người dân, hộ kinh doanh, hợp tác xã trên địa bàn.

UBND xã đã phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng bộ phận chuyên môn trong việc phối hợp triển khai các nhiệm vụ hỗ trợ phát triển kinh tế tư nhân, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, đẩy mạnh cải cách hành chính, chuyển đổi số và nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp.

Công tác lãnh đạo, chỉ đạo được thực hiện thường xuyên, bám sát định hướng của Trung ương, của tỉnh và hướng dẫn của các cơ quan chuyên môn cấp trên; bảo đảm phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương.

II. Kết quả thực hiện sau 01 năm

1. Công tác tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách

UBND xã đã đẩy mạnh tuyên truyền chủ trương phát triển kinh tế tư nhân đến cán bộ, đảng viên, người dân, hộ kinh doanh, hợp tác xã và các cơ sở sản xuất kinh doanh trên địa bàn bằng nhiều hình thức như thông qua hệ thống truyền thanh cơ sở, các hội nghị, cuộc họp thôn, sinh hoạt đoàn thể và lồng ghép trong hoạt động chuyên môn.

Nội dung tuyên truyền tập trung vào các chính sách hỗ trợ phát triển kinh tế tư nhân, cải cách thủ tục hành chính, chuyển đổi số, đăng ký hộ kinh doanh,

hợp tác xã, nghĩa vụ thuế, tiếp cận dịch vụ công trực tuyến và các quy định pháp luật liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh.

Qua công tác tuyên truyền, nhận thức của cán bộ, công chức và Nhân dân về vai trò của kinh tế tư nhân ngày càng được nâng lên; tinh thần chủ động trong sản xuất, kinh doanh và chấp hành pháp luật có nhiều chuyển biến tích cực.

2. Kết quả cải cách thủ tục hành chính và cải thiện môi trường kinh doanh

UBND xã tiếp tục thực hiện hiệu quả cơ chế một cửa, một cửa liên thông; tăng cường tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính đúng thời hạn; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giải quyết công việc.

Việc công khai thủ tục hành chính, quy trình xử lý hồ sơ, thời hạn giải quyết và phí, lệ phí được thực hiện đầy đủ theo quy định. Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của xã đã chú trọng hướng dẫn người dân hoàn thiện hồ sơ ngay từ đầu, hạn chế việc đi lại nhiều lần.

Tỷ lệ hồ sơ giải quyết đúng và trước hạn đạt cao; việc ứng dụng dịch vụ công trực tuyến từng bước được nâng lên, góp phần giảm thời gian, chi phí cho người dân, hộ kinh doanh, hợp tác xã và các cơ sở sản xuất kinh doanh trên địa bàn.

3. Kết quả hỗ trợ phát triển kinh tế tư nhân

a) Đối với hộ kinh doanh, hợp tác xã, cơ sở sản xuất kinh doanh

UBND xã đã phối hợp tuyên truyền, hướng dẫn hộ kinh doanh, hợp tác xã thực hiện đăng ký kinh doanh, đăng ký thuế, sử dụng hóa đơn điện tử và thực hiện nghĩa vụ tài chính theo quy định.

Các hộ kinh doanh, hợp tác xã trên địa bàn cơ bản duy trì hoạt động ổn định; nhiều hộ đã chủ động mở rộng quy mô sản xuất, kinh doanh, ứng dụng công nghệ thông tin trong quảng bá và tiêu thụ sản phẩm.

b) Tiếp cận đất đai, thông tin và các nguồn lực

UBND xã phối hợp cung cấp thông tin về quy hoạch, hiện trạng sử dụng đất và các chính sách liên quan để tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, hộ kinh doanh, hợp tác xã tiếp cận mặt bằng sản xuất kinh doanh theo quy định.

Đồng thời, xã tích cực phối hợp tuyên truyền, hướng dẫn người dân tiếp cận các chính sách hỗ trợ vay vốn, đào tạo nghề, giải quyết việc làm và chuyển đổi số trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

c) Chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ thông tin

UBND xã tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành và giải quyết thủ tục hành chính; tăng cường sử dụng văn bản điện tử, chữ ký số và dịch vụ công trực tuyến.

Nhiều hộ kinh doanh, hợp tác xã đã từng bước tiếp cận các hình thức quảng bá, bán hàng trên nền tảng số, thanh toán không dùng tiền mặt và sử dụng mạng xã hội để phát triển thị trường.

4. Công tác thanh tra, kiểm tra và hậu kiểm

UBND xã thực hiện công tác kiểm tra theo đúng chức năng, nhiệm vụ, bảo đảm không chồng chéo, không gây phiền hà cho người dân và hộ kinh doanh, hợp tác xã.

Thông qua công tác kiểm tra, xã kịp thời nhắc nhở, chấn chỉnh các trường hợp vi phạm; đồng thời tăng cường tuyên truyền, hướng dẫn để nâng cao ý thức chấp hành pháp luật trong hoạt động sản xuất

III. Đánh giá chung

1. Ưu điểm

Sau 01 năm thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2026 của Bộ Chính trị, công tác lãnh đạo, chỉ đạo của UBND xã Đại Đồng đã có nhiều chuyển biến tích cực; nhận thức của cán bộ, công chức và Nhân dân về vai trò của kinh tế tư nhân được nâng lên.

Môi trường đầu tư kinh doanh trên địa bàn từng bước được cải thiện; công tác cải cách hành chính, chuyển đổi số và hỗ trợ hộ kinh doanh, hợp tác xã được quan tâm thực hiện; tinh thần phục vụ người dân của đội ngũ cán bộ, công chức ngày càng được nâng cao.

2. Tồn tại, hạn chế

Bên cạnh những kết quả đạt được, vẫn còn một số khó khăn, hạn chế như:

- Quy mô kinh tế của địa phương còn nhỏ, chủ yếu là hộ kinh doanh, hợp tác xã cá thể.

- Việc tiếp cận nguồn vốn, mở rộng mặt bằng sản xuất kinh doanh của một số hộ còn khó khăn.

- Một bộ phận người dân còn hạn chế trong tiếp cận công nghệ số và sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

- Hạ tầng công nghệ thông tin và nguồn lực phục vụ chuyển đổi số ở cấp xã còn hạn chế.

3. Nguyên nhân

a) Nguyên nhân khách quan

Điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương còn khó khăn.

Nguồn lực đầu tư cho chuyển đổi số và hỗ trợ kinh tế tư nhân còn hạn chế.

Trình độ tiếp cận công nghệ thông tin của một bộ phận người dân còn thấp.

b) Nguyên nhân chủ quan

Công tác tuyên truyền ở một số thời điểm chưa thật sự sâu rộng.

Việc phối hợp triển khai một số nhiệm vụ còn chưa đồng bộ.

IV. Phương hướng, nhiệm vụ thời gian tới

Trong thời gian tới, UBND xã Đại Đồng tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm sau:

- Tiếp tục quán triệt sâu sắc tinh thần Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2026 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân là động lực quan trọng của nền kinh tế.

- Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, chuyển đổi số, nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính và tinh thần phục vụ Nhân dân.

- Tăng cường hỗ trợ hộ kinh doanh, hợp tác xã tiếp cận chính sách pháp luật, dịch vụ công trực tuyến, hóa đơn điện tử và chuyển đổi số trong sản xuất kinh doanh.

- Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chuyên môn cấp trên trong việc tháo gỡ khó khăn về đất đai, vốn, mặt bằng sản xuất và các nguồn lực hỗ trợ khác.

- Tiếp tục nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát theo hướng hậu kiểm, tránh chồng chéo, tạo môi trường kinh doanh thuận lợi, minh bạch và bình đẳng.

V. Kiến nghị, đề xuất

Để tiếp tục thực hiện tốt Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2026 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân trên địa bàn xã trong thời gian tới, UBND xã Đại Đồng kính đề nghị Sở Tài chính tỉnh một số nội dung sau:

- Tiếp tục quan tâm hướng dẫn, hỗ trợ cấp xã trong triển khai các chính sách phát triển kinh tế tư nhân.

- Hỗ trợ nguồn lực đầu tư hạ tầng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và trang thiết bị phục vụ cải cách hành chính ở cấp cơ sở.

- Tăng cường tổ chức tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ, công chức cấp xã về hỗ trợ hộ kinh doanh, hợp tác xã, doanh nghiệp nhỏ và chuyển đổi số.

- Có thêm các chính sách hỗ trợ hộ kinh doanh, hợp tác xã tiếp cận vốn, công nghệ, mặt bằng sản xuất và chuyển đổi mô hình hoạt động khi đủ điều kiện.

UBND xã Đại Đồng trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:
- Sở Tài chính tỉnh Hưng Yên;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Các phòng, ban, ngành liên quan;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Trịnh Văn Chương